

MỤC LỤC

1. Tab trang chủ: Thống kê số tiền bán trong tháng, tuần, hôm qua, hôm nay

2. Tab thông kê:

2.1 Tab chi tiết:

2.2 Tab biểu đồ:

3. Tab quản lý lịch hẹn:

4. Quản lý đơn hàng:

4.1 Màn hình chính:

4.2 Màn hình danh sách đơn hàng:

4.3 Màn hình chi tiết đơn hàng:

5. Tab X Z M Bon:

5.1 Tab X Bon:

5.2 Tab z bon:

5.3 Tab m bon:

6. Tab chỉnh sửa dịch vụ:

6.1 Tab menu:

6.1.1 Chi tiết sản phẩm:

7. Tab quản lý máy POS:

7.1 Màn hình chính:

7.2 Quản lý bàn mặc định:

7.3 Danh sách bàn chưa thanh toán:

7.3.1 Chi tiết bàn:

7.4 Tổng kết cuối ngày:

7.4.1 Tab thanh toán:

7.4.1.1 Danh sách bán:

7.4.1.1.1 Chi tiết đơn hàng:

7.4.1.2 Danh sách đặt hàng:

7.4.1 Tab lịch sử thanh toán:

8. Tab cài đặt:

8.1 Màn hình chính:

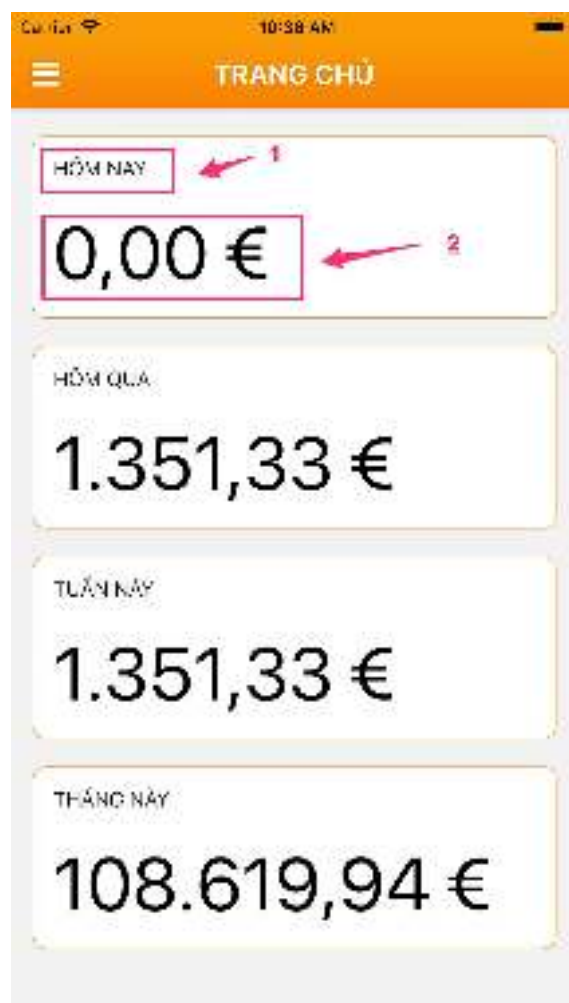
8.2 Màn hình trạng thái Website:

8.3 Màn hình đặt hàng ngoài giờ mở cửa:

8.4 Cài đặt ngôn ngữ:

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG APP HTS - ADMIN

1. Tab trang chủ: Thống kê số tiền bán trong tháng, tuần, hôm qua, hôm nay

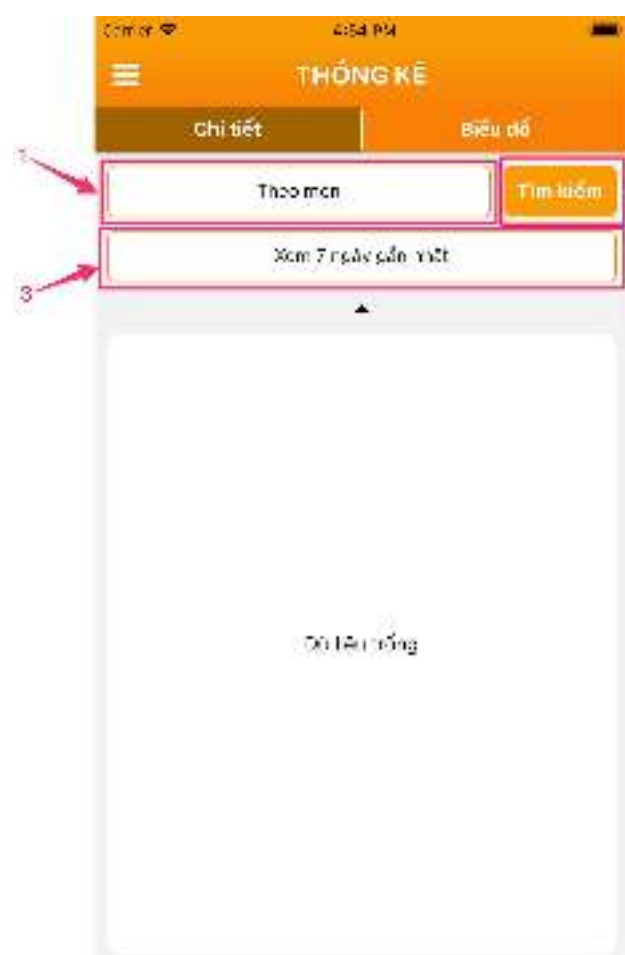


(1) : Tên loại thống kê (Hôm nay, hôm qua, ...)

(2) : Tổng số tiền được thống kê.

2. Tab thống kê:

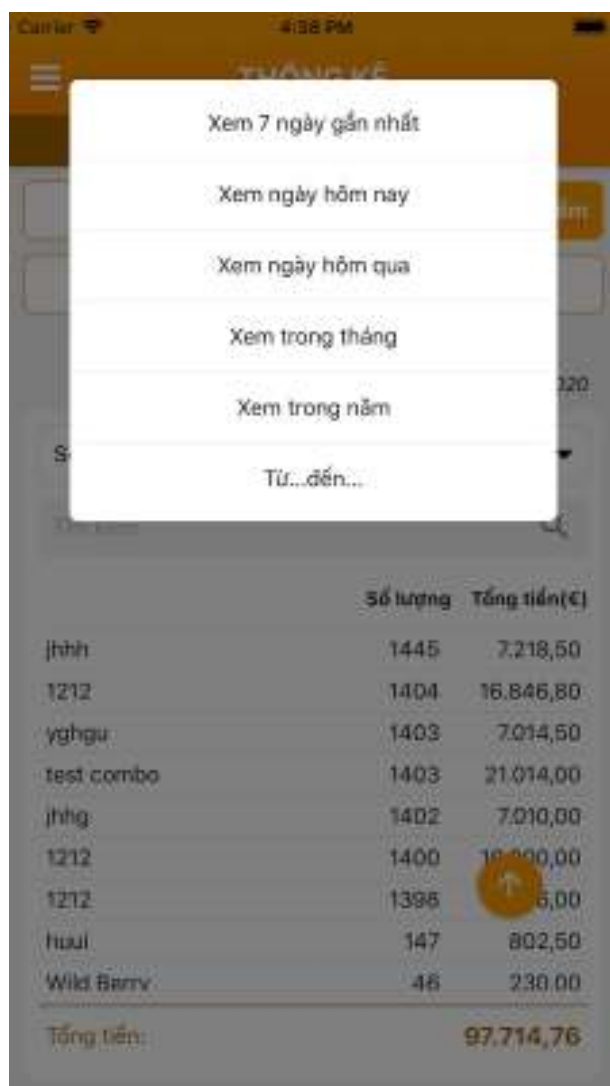
2.1 Tab chi tiết:



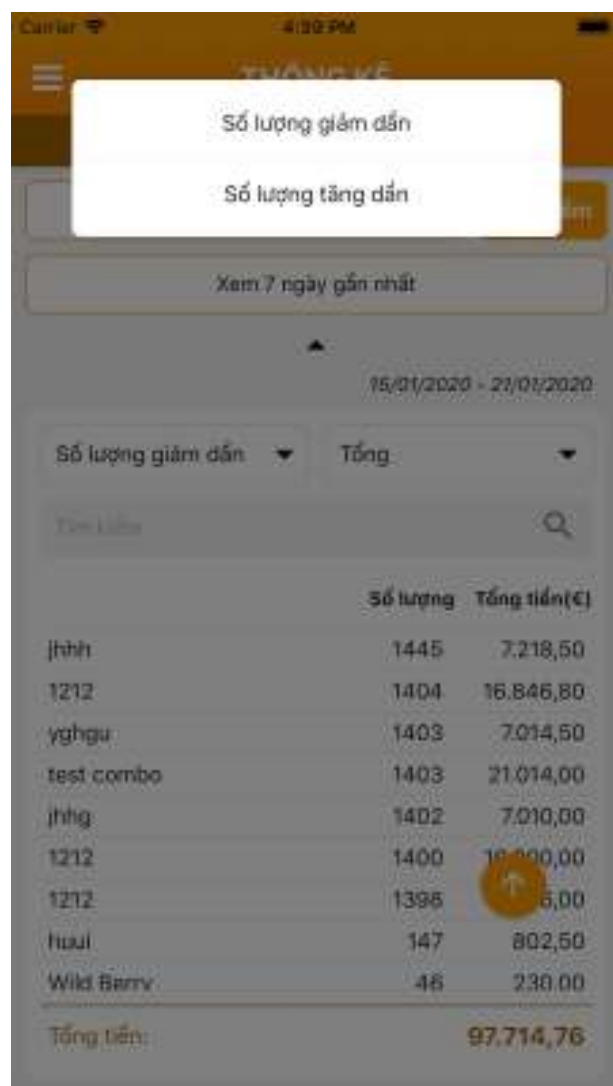
Hình 0



Hình 1



Hình 3



Hình 4

- **Bước 1:** Bấm vào (1) => hiện lên modal như (**Hình 2**) để chọn loại.
- **Bước 2:** Sau khi chọn loại => bấm vào (3) chọn khoảng thời gian thống kê như (**Hình 3**).
- **Bước 3:** Bấm vào (2) để tìm kiếm => (**Hình 1**).
- **Bước 4:** Kích vào (6) để sắp xếp theo số lượng nếu cần như (**Hình 4**)
- **Bước 5:** Kích vào (5) để lọc theo (tổng, trong nhà, ngoài nhà) như (**Hình 5**).

*** Chú thích:**

(4): Khoảng thời gian thống kê.

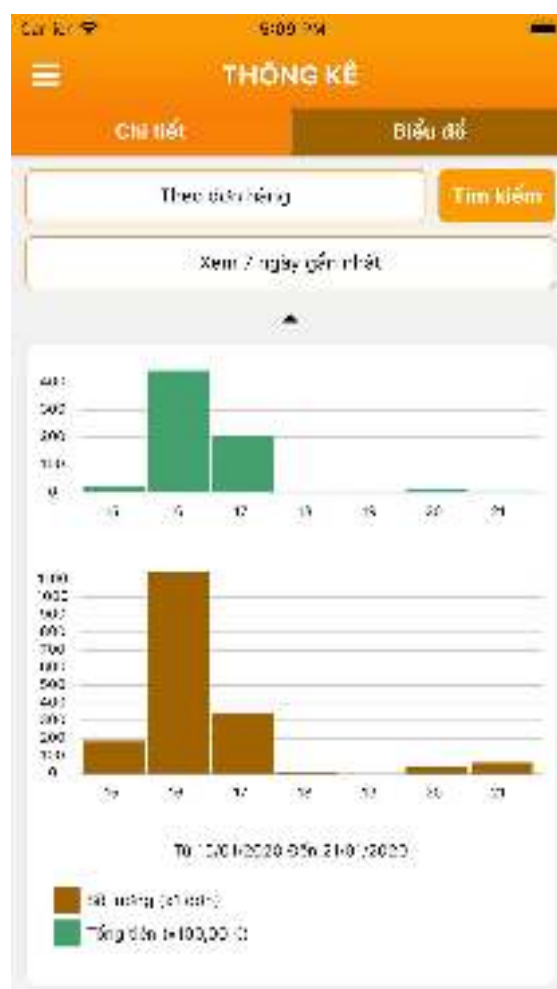
(7): Nhập từ khoá để tìm kiếm nhanh

(8): Khi kích vào thì chuyển lên đầu danh sách.

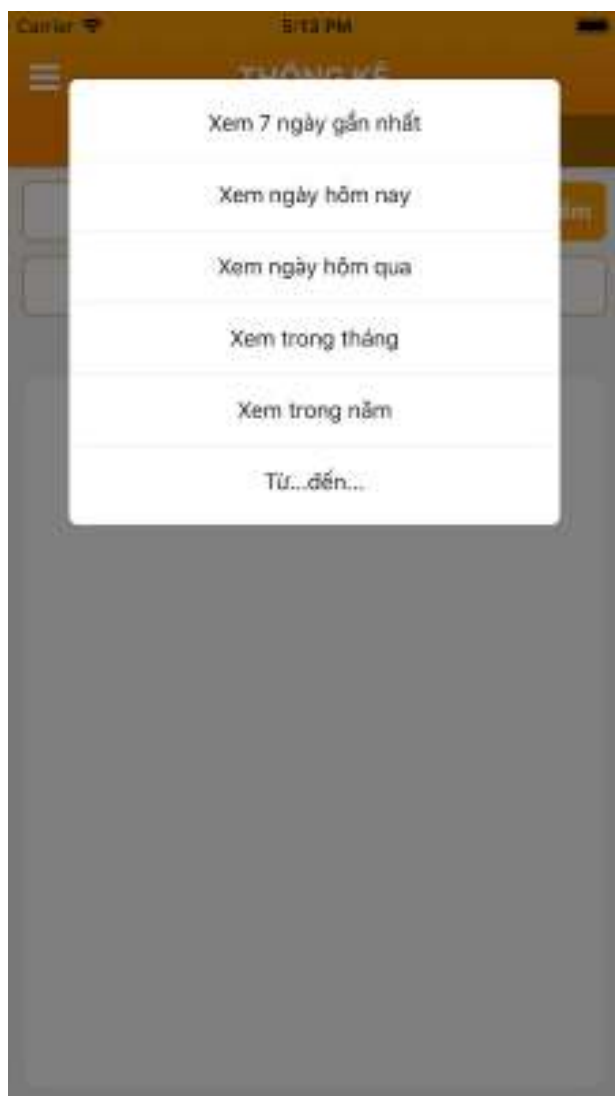
2.2 Tab biểu đồ:



Hình 0



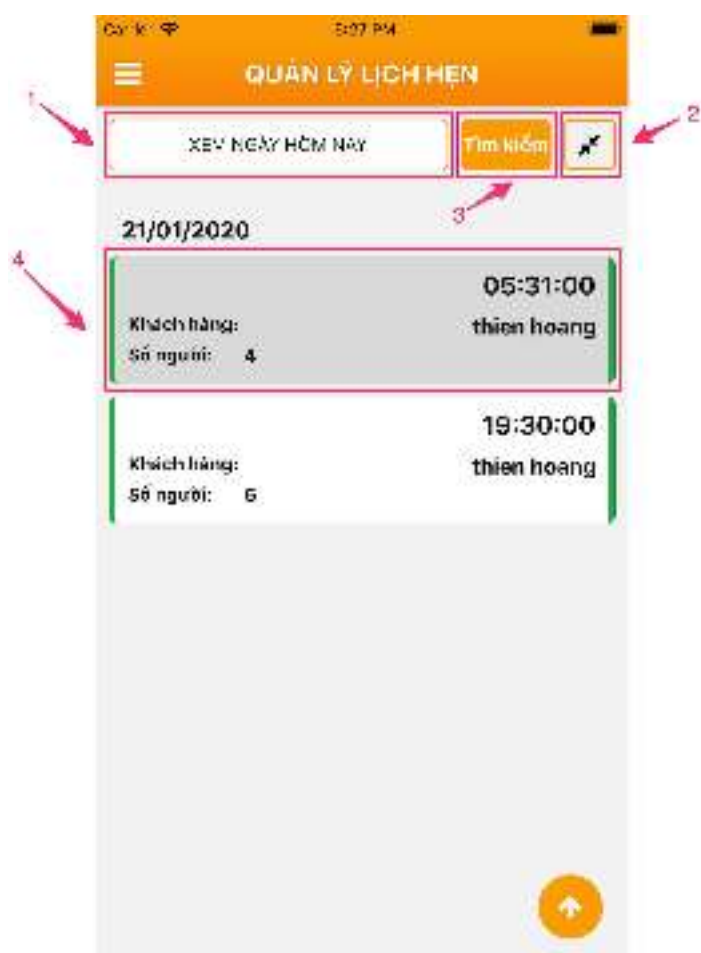
Hình 1



- **Bước 1:** Bấm vào (1) để chọn loại như (**Hình 2**).
- **Bước 2:** Bấm vào (2) để chọn khoảng thời gian thống
- **Bước 3:** Bấm vào (3) để tìm kiếm => (**Hình 1**)

Hình 3

3. Tab quản lý lịch hẹn:



Hình 0



Hình 1

- **Bước 1:** Bấm vào (1) để chọn thể loại thống kê như (**Hình 1**).
- **Bước 2:** Sau khi chọn thể loại bấm (3) để tìm kiếm.

*** Chú thích:**

(2): Dùng để phóng to thu nhỏ lịch hẹn.

(4): Chi tiết lịch hẹn

+ Khi kích vào (4) chuyển đến màn hình chi tiết lịch hẹn (**Hình 2**)

4. Quản lý đơn hàng:

4.1 Màn hình chính:



* Chú thích:

(1): Ngày tháng thống kê.

(2): Tổng số tiền trong nhà.

(3): Tổng số tiền mang về.

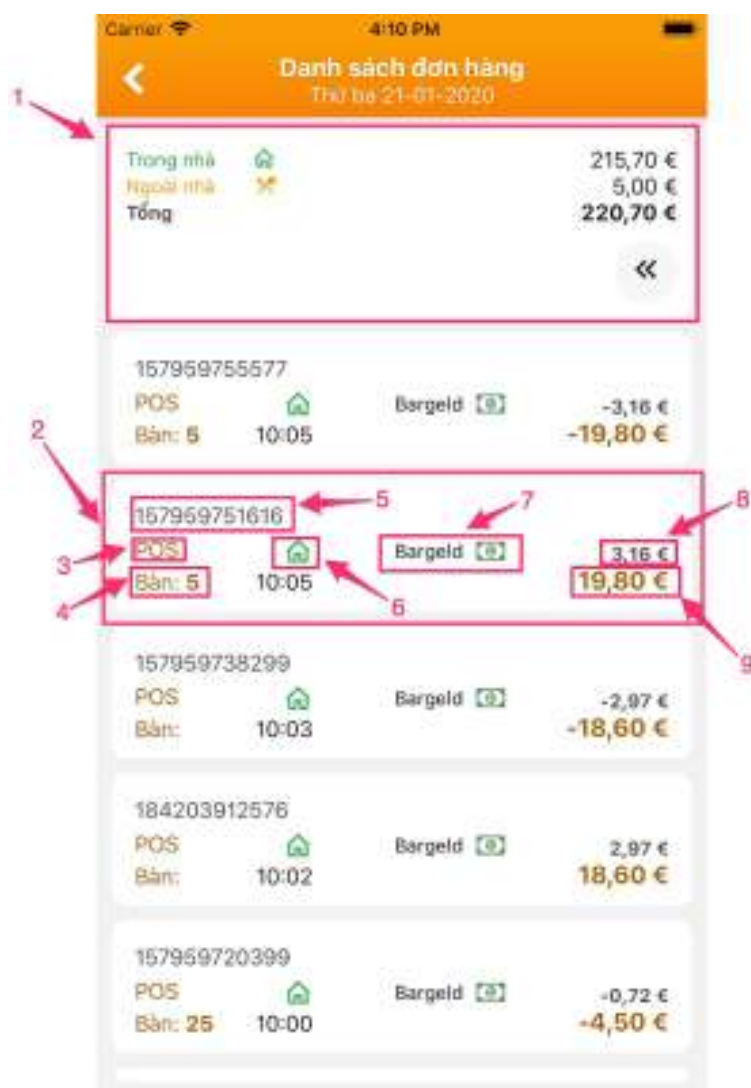
(4): Tổng số tiền.

(5): Tổng số đơn hàng.

(6): Kích vào để tải thêm.

(7): Kích vào chuyển đến màn hình danh sách.

4.2 Màn hình danh sách đơn hàng:



* Chú thích:

(1): Tóm tắt thống kê.

(2): Chi tiết đơn hàng.

+ Khi kích vào (2) chuyển đến màn hình chi tiết đơn hàng.

(3): Đặt hàng từ (POS, APP, WEB).

(4): Tên bàn.

(5): Order code

(6): Hình thức vận chuyển (trong nhà, ngoài nhà).

(7): Hình thức thanh toán.

(8): Tiền thuế

(9): Tổng số tiền của đơn hàng.

4.3 Màn hình chi tiết đơn hàng:



Hình 0



Hình 1

- **Bước 1:** K
- thức thanh t
- hình thức th
- **Bước 2:** C
- chuyển đổi
- **Bước 3:** B
- hoặc (2) đ

* **Chú thích**
(4): Hình t

5. Tab X Z M Bon:

5.1 Tab X Bon:



Hình 0



Hình 1

- **Bước 1:** khi
lấy dữ liệu x
* **Chú thích:**
(2): Chi tiế
+ Khi k
Hình
(3): Ngày
(4): Tổng t

5.2 Tab z bon:



Hình 0



Hình 1

Carrier 3:40 PM

Kassen Z-Bericht für KS **Nr. 47**

von: 20-01-2020 02:20
zu: 20-01-2020 11:33

Übersicht

Vorgänge "Im Haus"	
Speisen	115,50 EUR
Getränke	236,83 EUR
Summe "Im Haus"	352,33 EUR
Vorgänge "Außer Haus"	
Speisen	0,00 EUR
Getränke	0,00 EUR
Summe "Außer Haus"	0,00 EUR
Rabatt	0,00 EUR
Total	1.351,33 EUR
Speisen	115,50 EUR
Getränke	236,83 EUR
Gutschein	999,00 EUR
Andere	0,00 EUR
Steuer	
Mwst 0%	999,00 EUR (0,00 aus 999,00)
Mwst 7%	0,00 EUR (0,00 aus 0,00)
Mwst 19%	352,33 EUR (56,26 aus 296,08)
Brutto	1.351,33 EUR

15 → **Gửi email** → 16 **Huỷ**

Hình 2

- **Bước 1:** bấm vào (2) lấy danh sách z bon (**Hình 1**)

- **Bước 2:** nhập zbonId vào (1) => bấm (2) xem

* **Chú thích:**

(3): Khi kích vào sẽ lọc những z bon đã chưa in

(4): Khi kích vào sẽ lọc những z bon đã in

(5): Chi tiết z bon.

+ Khi kích vào (5) xem chi tiết z bon.

(6): zbonId.

(7): Trạng thái z bon (đã in hay tạm tính).

(8): Ngày in z bon.

(9): Tổng số tiền.

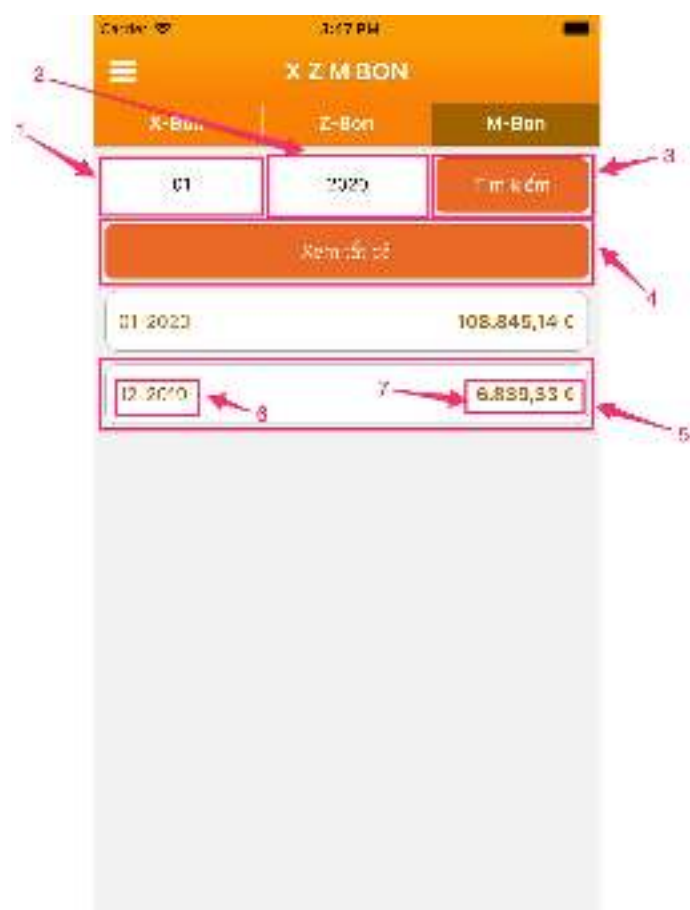
(10): Tải thêm z bon khi kích vào.

- Nếu tích cả (3) và (4) danh sách z bon sẽ hiện

* **Gửi z bon tới email:**

(11): Khi kích vào modal xác nhận email xuất hiện
email => bấm (13) để xem trước zbon hoặc (14)

(**Hình 2**) => bấm (15) để tiến hành gửi email hoặc



Hình 0



Hình 1

- **Bước 1:** sau k
(**Hình 0**)
- **Bước 2:** nếu n
điền tháng và (
m bon như (**H**
* **Chú thích:**
(**5**): Chi tiết m
+ Khi kích
(**6**): Tháng - n
(**7**): Tổng số t

6. Tab chỉnh sửa dịch vụ:

6.1 Tab menu:



* Chú thích:

(1): nhập từ khoá vào để tìm kiếm (nhập tên m

(2): khi bấm vào lấy dữ liệu mới nhất về

(3): tên menu

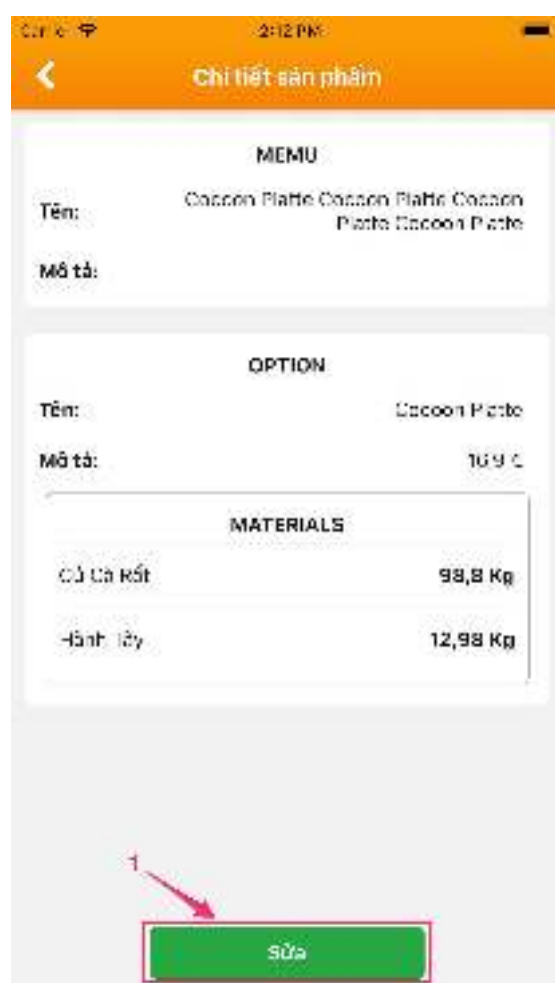
(4): giá menu

(5): tên category

(6): thông tin của menu

+ Khi kích vào (6) chuyển đến chi tiết sản

6.1.1 Chi tiết sản phẩm:



Hình 0



Hình 1

- **Bước 1:** khi vào màn hình chi tiết sản phẩm => bấm vào (1) sẽ xuất hiện giao diện bên cạnh (**Hình 1**)
- **Bước 2:** bấm vào (2) nếu muốn tạo nguyên liệu mới => modal tạo nguyên liệu mới cho option xuất hiện (**Hình 2**)
- **Bước 3:** nhập (6) và (7) => kích vào (8) để lưu hoặc (9) để huỷ
- **Bước 4:** bấm (5) để kết thúc quá trình chỉnh sửa chi tiết menu.

*** Chú thích:**

(4): Khi kích vào sẽ xoá nguyên liệu cho option

(3): Khi kích vào modal sửa nguyên liệu option xuất hiện => làm như tạo mới nguyên liệu.

7. Tab quản lý máy POS:

7.1 Màn hình chính:



(1) : Dùng xem / xoá danh sách món ăn đặt tại bàn

+ Khi kích vào sẽ dẫn đến màn hình quản lý bàn

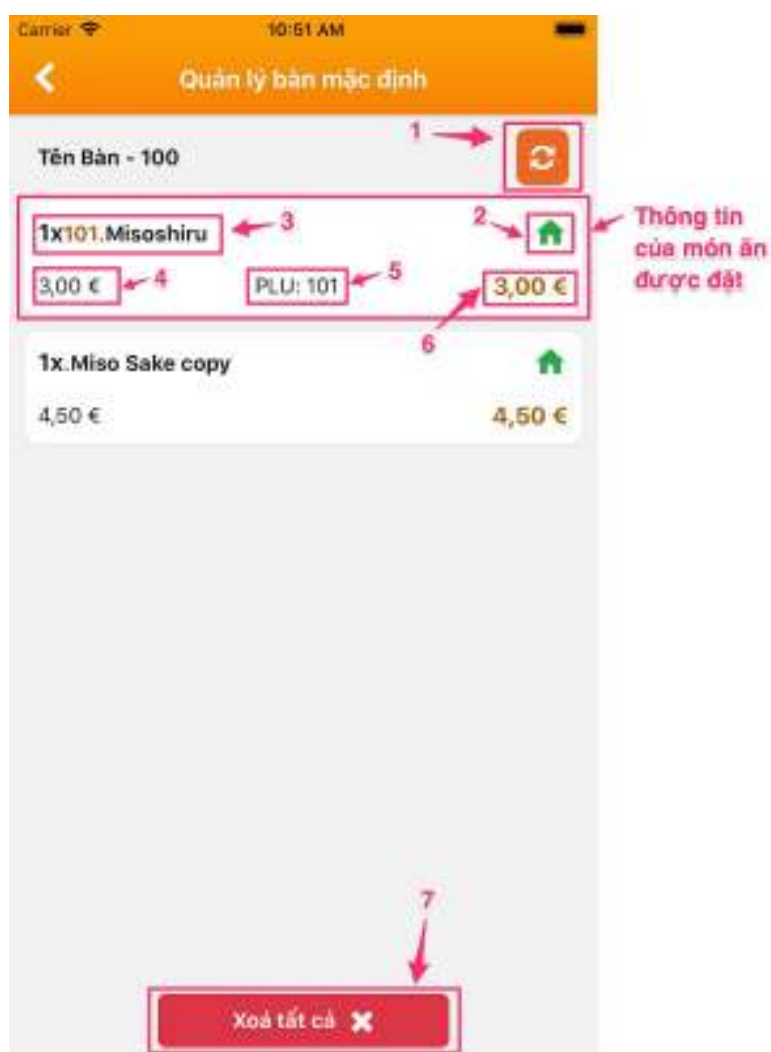
(2) : Dùng xem danh sách bàn chưa thanh toán

+ Khi kích vào sẽ dẫn đến màn hình danh sách bàn

(3) : Dùng tổng kết cuối ngày với nhân viên.

+ Khi kích vào sẽ dẫn đến màn hình tổng kết cuối ngày

7.2 Quản lý bàn mặc định:



- **Bước 1:** sau khi vào màn hình quản lý bàn mặc định, nhấn nút (1) để cập nhật dữ liệu mới nhất.

- **Bước 2:** sau khi có dữ liệu nhấn nút (7) để xoá tất cả dữ liệu.

* **Chú thích:**

(2): hình thức giao hàng (ăn tại chỗ hoặc mang đi).

(3): tên menu.

(4): giá menu.

(5): PLU.

(6): tổng tiền (số lượng x giá menu).

7.3 Danh sách bàn chưa thanh toán:



- **Bước 1:** sau khi vào màn hình danh sách bàn chưa thanh toán, bấm nút (1) để lấy dữ liệu mới nhất.

- **Bước 2:** sau khi có dữ liệu bấm (6) chuyển qua màn hình chi tiết bàn.

* **Chú thích:**

(2): tên bàn.

(3): tổng tiền.

(4): tên nhân viên.

(5): thời gian từ khi bàn được tạo đến thời gian hiện tại.

(6): thông tin bàn

7.3.1 Chi tiết bàn:

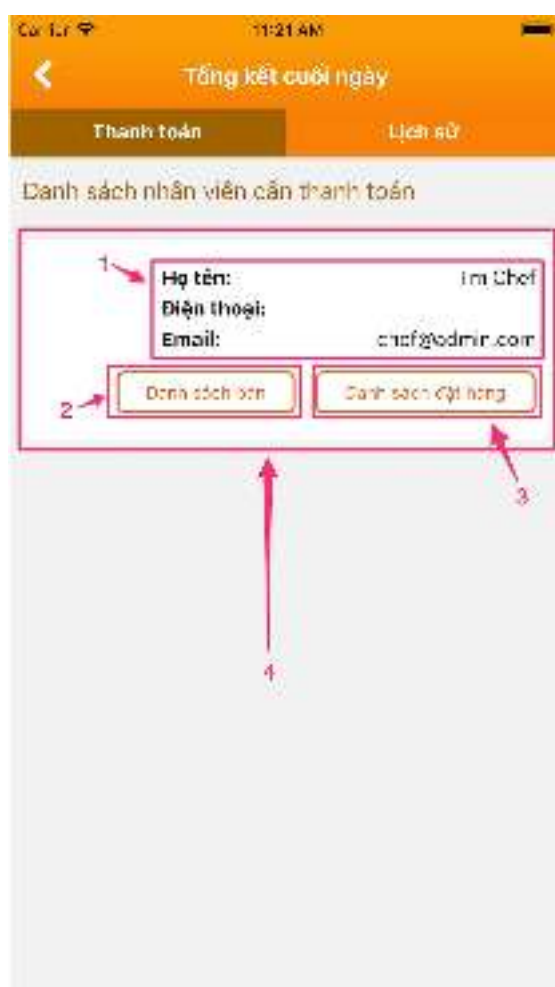


* Chú thích:

- (2): hình thức giao hàng (ăn tại chỗ hoặc mang về)
- (3): tên menu.
- (4): giá menu.
- (5): PLU.
- (6): tổng tiền (số lượng x giá menu).

7.4 Tổng kết cuối ngày:

7.4.1 Tab thanh toán:



Hình 0



Hình 1

- Bước
vào (4)
mở lên

- Bước
viên m
(6) để

* Chú
(1): t
(2): l
danh s
(3): l
sách đ

7.4.1.1 Danh sách bán:



Danh sách bán đang bán: I'm Chef			
21-01-2020			
157958053367	Bangeld	Bàn: 6	-9,00 €
157958028882	Bangeld	Bàn: 6	-18,60 €
1579580972207	Bangeld	Bàn: 6	18,60 €
153732787237	Bangeld	Bàn: 6	9,00 €
157957960019	Bangeld	Bàn: 4	-50,00 €
157957883060	Bangeld	Bàn: 4	50,00 €
157957806548	Bangeld	Bàn: L-3	5,00 €

* Chú thích:

(1): bấm vào để lấy dữ liệu mới

(2): thông tin đơn hàng.

(3): id của đơn hàng

(4): trạng thái in

(5): hình thức thanh toán

(6): tên bàn

(7): tổng tiền của đơn hàng

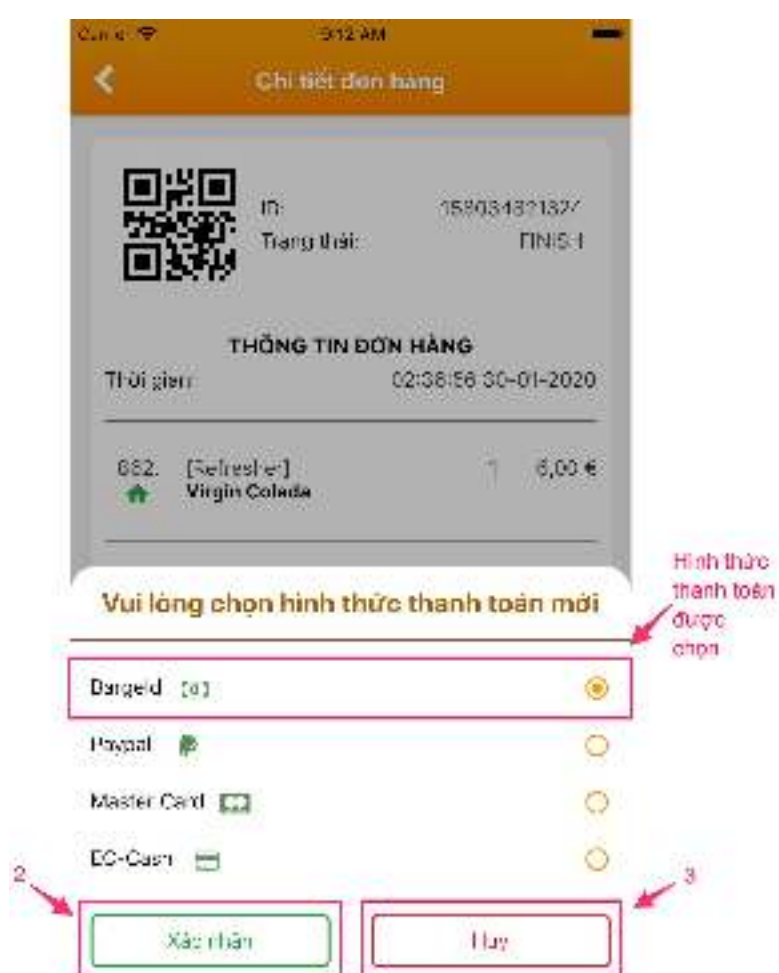
- Đơn hàng màu hồng là đơn hàng đã hủy hoặc có thay đổi

- Khi bấm vào (2) chuyển đến màn hình chi tiết đơn hàng

7.4.1.1.1 Chi tiết đơn hàng:

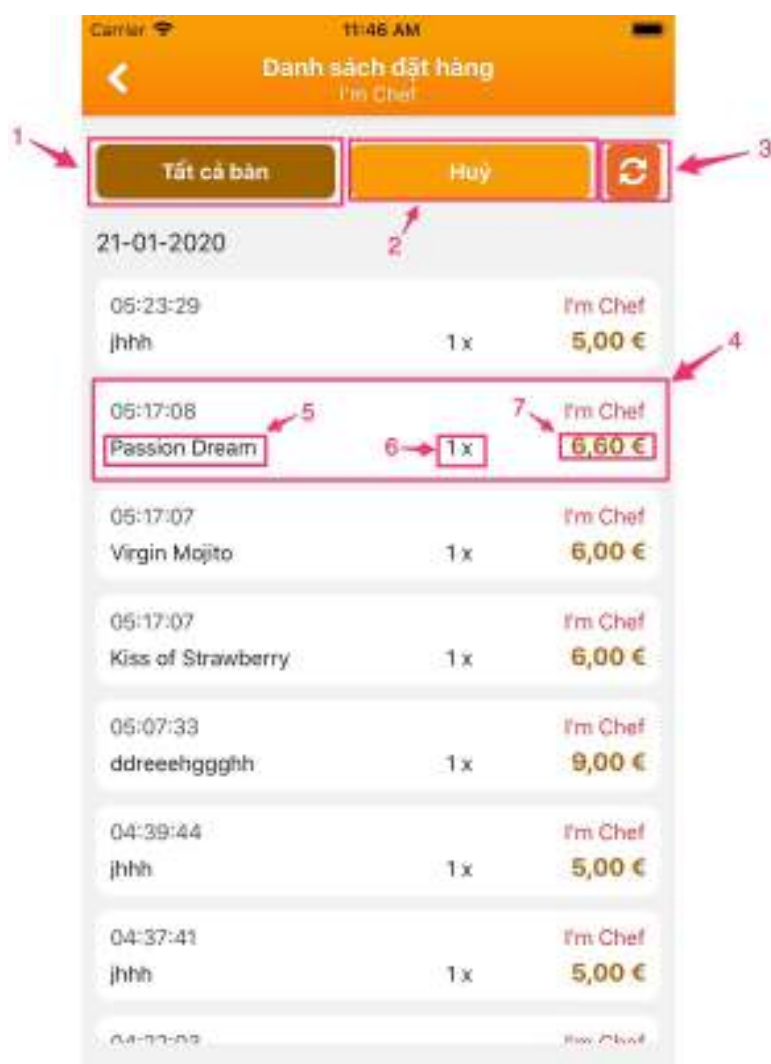


Hình 0



Hình 1

7.4.1.2 Danh sách đặt hàng:

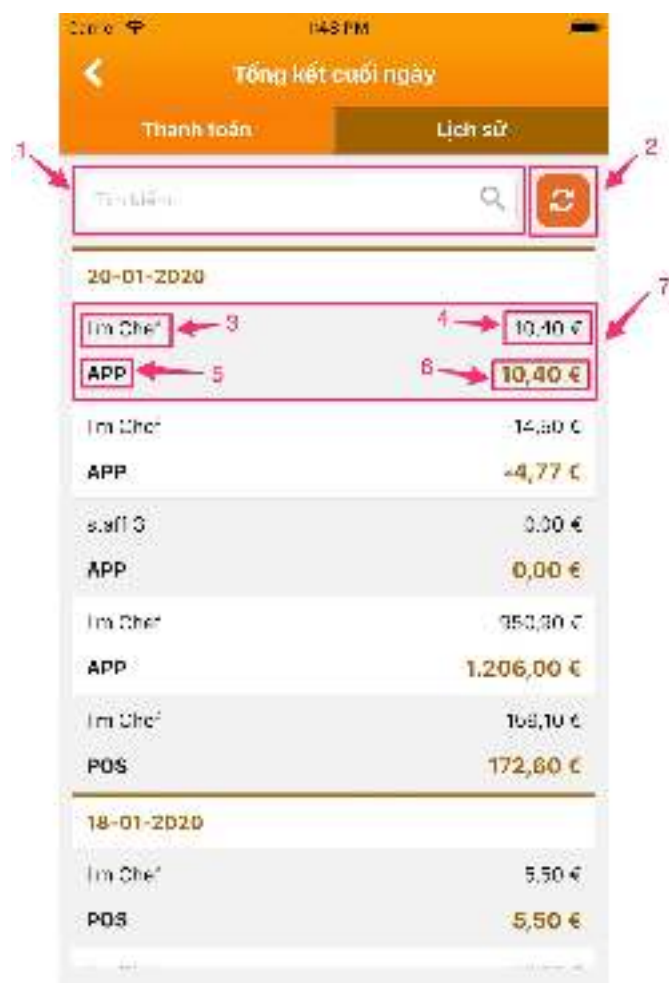


* Chú thích:

- (1): khi bấm vào hiển thị tất cả bàn
- (2): khi bấm vào lọc tất cả các bàn đã
- (3): khi bấm vào lấy lại dữ liệu mới nh
- (4): thông tin đơn hàng
- (5): tên menu
- (6): số lượng
- (7): tổng tiền

- Đơn hàng màu hồng là những đơn hàng

7.4.1 Tab lịch sử thanh toán:



* Chú thích:

- (1): nhập từ khoá vào để tìm kiếm (vd: 20-01-2020,
- (2): khi bấm vào dữ liệu mới nhất về
- (3): tên nhân viên
- (4): tổng số tiền mặt
- (5): từ App hoặc POS
- (6): tổng số tiền (tất cả các hình thức thanh toán)
- (7): Thông tin mỗi lần thanh toán với nhân viên.

+ Khi kích vào (7) sẽ chuyển đến màn hình chi tiết th

8. Tab cài đặt:

8.1 Màn hình chính:



(1) : Dùng bật/tắt trạng thái Website.

+ Khi kích vào thì dẫn đến màn hình Trạng thái Website.

(2) : Dùng bật/tắt trạng thái đặt hàng ngoài giờ mở cửa.

+ Khi kích vào thì dẫn đến màn hình Đặt hàng ngoài giờ mở cửa.

(3) : Dùng cài đặt ngôn ngữ của App.

+ Khi kích vào modal cài đặt ngôn ngữ mở lên.

8.2 Màn hình trạng thái Website:



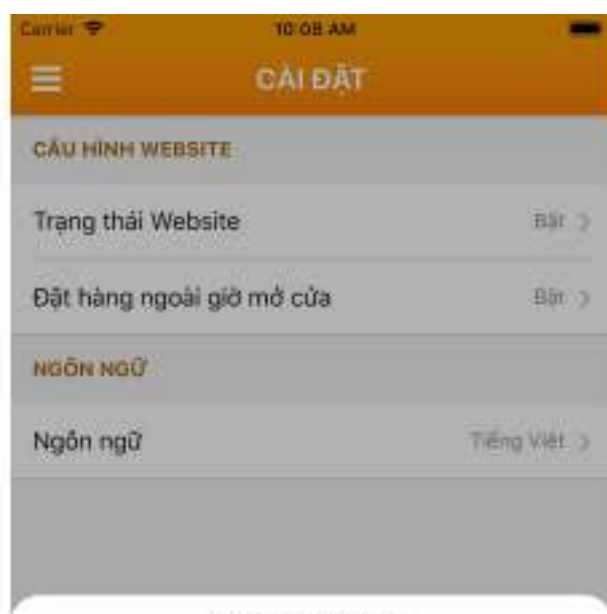
- **Bước 1:** ở màn hình trạng thái Website để bật tắt trạng thái Website.
- **Bước 2:** sau khi kích vào (1) => nhập nội dung ở (3).
- **Bước 3:** bấm (4) để lưu.

8.3 Màn hình đặt hàng ngoài giờ mở cửa:

The screenshot shows a mobile app interface for placing an order outside of opening hours. The screen has an orange header bar with a back arrow and the title 'Đặt hàng ngoài giờ mở cửa'. Below the header, there is a toggle switch labeled 'Đặt hàng ngoài giờ mở cửa' (Order outside opening hours), which is currently turned on. A red arrow labeled '1' points to this toggle. Below the toggle, there is a warning message: 'Nếu tắt trạng thái này thì trang web của bạn không cho phép đặt hàng ngoài giờ mở cửa.' (If you turn off this status, the website will not allow ordering outside opening hours). Below the warning, there are two text input fields. The first field contains the text 'Klasjd klajsd klasjd' and is highlighted with a red box and a red arrow labeled '2'. The second field contains the text 'Akdnas lkasjdka lkajsd lkajsd' and is highlighted with a red box and a red arrow labeled '3'. At the bottom of the screen, there is an orange button labeled 'Lưu' (Save), which is highlighted with a red box and a red arrow labeled '4'.

- **Bước 1:** ở màn hình đặt hàng ngoài giờ mở cửa là tắt trạng thái Website.
- **Bước 2:** sau khi kích vào (1) => nhập tiêu đề dung ở (3).
- **Bước 3:** bấm (4) để lưu.

8.4 Cài đặt ngôn ngữ:



- **Bước 1:** ở màn hình đặt ngôn ngữ chọn m
 - **Bước 2:** sau khi chọn một ngôn ngữ => bấ
- ngôn ngữ hoặc (2) để huỷ.

